

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2018/DS-ST

Ngày: 26-11-2018

*“V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản”*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hải Yến.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Võ Ngọc Nam;

2. Bà Hoàng Thị Tuyết Nhung.

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông Trần Việt Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà tham gia phiên tòa:*
Bà Nguyễn Thị Diệu Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 102/2018/TLST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2018 về việc *“Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2018/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị G; địa chỉ: Khu phố N, Phường B, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Đ A - Văn phòng Luật sư Tr và cộng sự; địa chỉ: Số 117 B H V, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị (*Giấy ủy quyền ngày 04/10/2018*), có mặt.

Bị đơn: Bà Phùng Thị Minh Ch; địa chỉ: Số nhà 118 N T Phường M, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 17/8/2018, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

Ngày 10/8/2018, bà Phùng Thị Minh Ch có vay của bà Nguyễn Thị G số tiền 2.500.000.000 đồng, hẹn đến ngày 15/8/2018 sẽ trả toàn bộ số tiền trên. Tuy

nhiên, hết thời gian hẹn trả bà Ch vẫn không trả tiền cho bà G dù đã nhiều lần liên lạc yêu cầu bà Ch trả đúng theo thỏa thuận nhưng bà Ch không trả nên bà G yêu cầu Tòa án xử buộc bà Ch có trách nhiệm trả cho bà G số tiền là 2.500.000.000 đồng (*Hai tỷ năm trăm triệu đồng*).

Bị đơn bà Phùng Thị Minh Ch đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng không có văn bản trình bày ý kiến, không đến Tòa án và vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Phùng Thị Minh Châu đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ Luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Hoa.

[2] Về nội dung: Căn cứ Hợp đồng vay tiền ngày 10/8/2018 được xác lập giữa bà Nguyễn Thị G với bà Phùng Thị Minh Ch có cơ sở khẳng định ngày 10/8/2018 bà Ch vay bà G số tiền 2.500.000.000 đồng, thời hạn trả kể từ ngày 10/8/2018 đến ngày 15/8/2018. Đến nay, đã quá thời hạn thanh toán theo thỏa thuận nhưng bà Ch vẫn chưa trả cho bà G số tiền trên. Bà Ch không đến để trình bày ý kiến và cung cấp chứng cứ chứng minh do đó, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn bà Ch có trách nhiệm trả cho bà G số tiền 2.500.000.000 đồng (*Hai tỷ năm trăm triệu đồng*).

Trong quá trình giải quyết vụ án, ngày 20/8/2018, Tòa án ban hành Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 07/2018/QĐ-BPKCTT và ngày 21/8/2018, Tòa án ban hành Quyết định áp dụng bổ sung biện pháp khẩn cấp tạm thời số 11/2018/QĐ-BPKCTT. Thấy rằng bà Ch phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho bà G, để đảm bảo cho việc thi hành án cần tiếp tục áp dụng các Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm nêu trên.

[3] Về án phí:

- Bà Phùng Thị Minh Ch phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng Điều 463, khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự; Điều 126, khoản 1 Điều 147; Điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí, xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị G buộc bị đơn bà Phùng Thị Minh Ch phải có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị G số tiền là 2.500.000.000 đồng (*Hai tỷ năm trăm triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Tiếp tục áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 07/2018/QĐ-BPKCTT ngày 20/8/2018 và Quyết định áp dụng bổ sung biện pháp khẩn cấp tạm thời số 11/2018/QĐ-BPKCTT ngày 21/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị để đảm bảo cho việc thi hành án.

2. Về án phí:

- Bà Phùng Thị Minh C phải chịu 82.000.000.000 đồng (*Tám mươi hai triệu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị G số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 41.000.000 đồng (*Bốn mươi một triệu đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009327 ngày 22/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

3. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- CCTHADS TP. Đông Hà;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hải Yến